BM.16.08

Ngày hiệu lực: 01/10/2020



CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP HÒA PHÁT DUNG QUẤT

Số: 26/2022/BC-ĐTT

Quảng ngãi, ngày 23 tháng 04 năm 2022.

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra các gói hợp đồng vận chuyển vật liệu xây dựng dư thừa ra ngoài KLH.

Kính gửi: Trưởng Ban kiểm soát nội bộ.

Thực hiện Quyết định kiểm tra 02/2022/QĐTT-B.KSNB ngày 03/03/2022 của B.KSNB về kiểm tra các gói hợp đồng vận chuyển vật liệu xây dựng dư thừa ra ngoài KLH, kế hoạch đã được phê duyệt.

Từ ngày 03/03/2022 đến ngày 20/04/2022 Đoàn thanh tra ("ĐTT") đã tiến hành làm việc với các Bộ phận/ Nhà thầu liên quan và tiến hành kiểm tra, xác minh trực tiếp các nội dung theo kế hoạch. Sau đây là kết quả kiểm tra:

1. Bộ phận/Nhà thầu được kiểm tra.

Thực hiện kiểm tra 08 hợp đồng của 08 nhà thầu liên quan đến công tác thực hiện các gói hợp đồng vận chuyển vật liệu xây dựng dư thừa ra ngoài KLH và 07 Bộ phận liên quan cần kiểm tra, giám sát.

* Thông tin hợp đồng:

Hợp đồng	Tên nhà thầu	Hạng mục kiểm tra
932.11/2020/HĐX D/HP-BS	Công ty CP xây lắp và khai thác mỏ Bình Sơn.	Vận chuyển VLXDDT ra ngoài KLH tháng 9/2021.
1482.2021/HĐXD/ HP-SĐ5	Công ty CP Sông Đà 5.	Vận chuyển VLXDDT ra ngoài KLH tháng 9/2021.
1501.2021/HĐXD/ HP-METCO	Liên danh Công ty CP Kinh Tế Kỹ Thuật và Công ty CP Thịnh Cường.	Vận chuyển VLXDDT ra ngoài KLH tháng 10/2021.
2206,2021/HĐXD/ HP-MT	Công ty cổ phần thương mại Mặt Trời.	Vận chuyển VLXDDT ra ngoài KLH tháng 10/2021.
2201.2021/HĐXD/ HP-LT	Công ty TNHH Lộc Thịnh-MetCo.	Vận chuyển VLXDDT ra ngoài KLH tháng 12/2021.
2386.2201/HĐNT/ HP-LT	Công ty TNHH Lý Tuấn.	Vận chuyển VLXDDT ra ngoài KLH tháng 11/2021.

Hợp đồng	Tên nhà thầu	Hạng mục kiểm tra		
0015.2022/HĐXD/ HP-BG	Công ty TNHH vận tải Bùi Gia.	Vận chuyển VLXDDT ra ngoài KLH tháng 1/2022.		
0094.2022/HĐXD/ HP-BA	Công ty CPTM và xây lắp Bình An.	Chưa có hồ sơ thanh toán khối lượng.		

2. Kết quả kiểm tra xác minh:

2.1. Công tác kiểm tra hồ sơ, chứng từ:

Thực hiện kiểm tra hồ sơ, chứng từ và các nội dung theo quy trình, quy định, hướng dẫn đã ban hành, áp dụng trong thời gian kiểm tra:

2.1.1. Bộ phận kho:

- BP.K cung cấp đầy đủ hồ sơ, chứng từ theo yêu cầu của ĐTT.
- Trong số lượng ticket đã kiểm tra, ĐTT nhận thấy: Cuốn ticket số 10796, số phiếu từ 529750 → 539800 có xe BKS 76C-13372 thuộc nhà thầu Thịnh Cường vận chuyển VLXDDT(đất đỏ) từ đồi Fero đến bãi 25ha Lộc Thịnh:
 - + Phiếu số 539744 giờ vào 10h17p, giờ ra 10h22p.
 - + Phiếu số 539775 giờ vào 10h25p, giờ ra 10h30p.
- Thời gian vận chuyển cách nhau 3 phút, trong khi khoảng cách từ đồi Fero → bãi 25ha Lộc Thịnh theo như biên bản đo cự ly vận chuyển là 20,6km (có BB đính kèm).

* Bộ phận giải trình:

- Do số lượng lớn xe tham gia vận chuyển các loại vật liệu đến nhiều vị trí khác nhau nên ghi nhầm thời gian vận chuyển dẫn đến sai sót giờ vào – ra trên 2 phiếu giao nhận số 539774, 539775 cách nhau 3 phút như ghi nhận trên biên bản làm việc số 09/2022/BBLV-ĐTT.

2.1.2. Bộ phận quản lý hạ tầng:

- Chậm cung cấp biên bản đo kích thước thùng xe của nhà thầu Bình Sơn (12 xe) (đã bổ sung BB đầy đủ).

- BP.QLHT không tiến hành đo xác nhận kích thước thùng xe trước khi nhà thầu

đăng ký xe vận chuyển cụ thể như sau:

STT	Nhà thầu	Số HĐ	Kết quả
1	Thịnh Cường - Metco	1501.2021/HĐXD/HP- METCO.	- Xe đăng ký vận chuyển trước ngày đo thùng (05 xe, có danh sách kèm theo).
2	Mặt Trời	2206.2021/HĐXD/HP- MT và PL01, PL02.	- Xe đăng ký vận chuyển trước ngày đo thùng (27 xe, có danh sách kèm theo).
3	Lý Tuấn	2386.2021/HĐNT/HP- LT.	- Xe đăng ký vận chuyển trước ngày đo thùng (07 xe, có danh sách kèm theo).

STT	Nhà thầu	Số HĐ	Kết quả
4	Sông Đà 5	HĐXD số 1482.2021/HĐXD/HP- SĐ5.	Xe đăng ký vận chuyển trước ngày đo thùng (xe BKS 81H-003.92).

- Xe BKS 76H-007.93 .(nhà thầu SĐ5) có thay đổi kích thước thùng xe và đo lại ngày 01/11/2021 (V=18,934m3) thay thế cho biên bản đo thùng ngày 22/10/2021 (V=19,272m3). Tuy nhiên trong bảng chi tiết khối lượng vận chuyển thanh toán cho NT, BP.QLHT vẫn xác nhận khối lượng theo BB đo kích thước của ngày 22/10/2021 dẫn đến chênh lệch khối lượng.
 - * Bộ phận giải trình: (có kèm theo biên bản giải trình của BP.QLHT).

2.1.3. Ban công nghệ thông tin:

- Dữ liệu camera chỉ lưu trữ dữ liệu trong vòng 1 tháng (tức từ ngày ghi nhận dữ liệu đầu tiên đến khi dữ liệu bị xóa chỉ trong 1 tháng) dẫn đến không đáp ứng được nhu cầu kiểm tra dữ liệu theo thời gian như trong kế hoạch đề ra.
- Đoàn thanh tra đã tiến hành kiểm tra dữ liệu trong tháng 3/2022 và ghi nhận một số thực trạng còn tồn đọng như sau :
- + Dữ liệu camera bị gián đoạn, không theo dõi được sự liên tục dẫn đến công tác kiểm soát an ninh trật tự chưa được đảm bảo tối ưu nhất.
- + Dữ liệu chấm chuyến load về máy chủ đôi khi chậm => Công tác đối chiếu, xác nhận khối lượng cho đơn vị vận chuyển gặp khó khăn.
 - * Bộ phận giải trình: (B.CNTT giải trình trực tiếp vào BBLV kèm theo).

2.1.4. Ban xây dựng cơ bản:

- Theo nội dung kế hoạch kiểm tra đã đề ra, Đoàn thanh tra đã yêu cầu B.XDCB cung cấp các hợp đồng liên quan đến việc vận chuyển VLXDDT ra ngoài KLH.
 - B.XDCB đã cung cấp các hợp đồng theo mục (thông tin hợp đồng) nêu trên.

2.1.5 Phòng xây dựng:

- Qua quá trình kiểm tra, đối chiếu hồ sơ khối lượng, đoàn thanh tra phát hiện sự chênh lệch khối lượng do cập nhật khối lượng kích thước thùng xe trong hồ sơ thanh toán khối lượng lần 4 và lần 5 của nhà thầu SĐ5 có chênh lệch như sau :

Quãng đường	Số chuyến	KL thanh toán(m3	KL thực tế (m3)	Chênh lệch (m3)
Đồi 19/5→ bãi Thượng Hòa (3,5→4,5km).	18	19,272	18,934	6,08
Đồi 19/5→bãi 25ha Lộc Thịnh (20,5 → 21,5km).	16	19,272	18,934	5,41

- P.XD cung cấp thiếu hồ sơ khối lượng của hợp đồng 0094.2022/HĐXD/HP-BA.
- Khối lượng vận chuyển VLXDDT(đất đỏ) thanh toán vượt hơn so với khối lượng trong biên bản kích thước thùng xe đo ngày (01/11/2021).
 - * Bộ phận giải trình: (có kèm theo biên bản giải trình của P.XD).

2.1.6. Phòng kế toán:

- Đoàn thanh tra đã làm việc với P.KT và ghi nhận P.KT đã cung cấp đầy đủ hồ sơ theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra.

2.2. Công tác kiểm tra hiện trường thi công:

2.2.1. Bộ phận quản lý hạ tầng:

- BP.QLHT phối hợp cùng ĐTT và các bộ phận liên quan tiến hành đo xác suất một số phương tiện vận chuyển, trong đó đã phát hiện sự sai lệch về kích thước thùng xe như sau:

STT	Biển số xe	Biên bản đã xác nhận(m3)	Biên bản đo lại thùng thực tế(m3)	Chênh lệch (m3)	Ngày đo trong BB
1	37H-031.92	29,472	26,793	2,679	12/02/2022
2	60H-023.18	25,116	23,184	1,932	23/02/2022

- Kiểm tra đo lại thực tế cự ly vận chuyển từ bãi Đồi Sáo→ cổng 115ha → bãi Phi Long có sự sai lệch cự ly không đáng kể so với biên bản đo cự ly ngày 13/11/2021.
- Kiểm tra đo lại thực tế cự ly vận chuyển từ bãi trữ hồ Tân Hòa → ngã tư Vietcombank → bãi 25ha Lộc Thịnh có sự sai lệch cự ly không đáng kể so với biên bản đo cự ly ngày 25/11/2021.
 - * Bộ phận giải trình: (có kèm theo biên bản giải trình của BP.QLHT).

2.2.2. Kiểm soát khối lượng vận chuyển trước ngày 18/2/2022:

• Tại các bãi không trả phí thuê bãi:

Công tác kiểm soát khối lượng được thực hiện chấm chuyến trên ticket 3 liên tại chốt ra ngoài KLH có nhân viên của BP.K, BP.QLHT và nhà thầu tham gia. Tại đầu bãi đổ không bố trí nhân viên kiểm soát số chuyến.

• Tại các bãi thuê có tính phí (Thượng Hòa) và Cảng tổng hợp:

- Công tác kiểm soát khối lượng được thực hiện chấm chuyến trên ticket 3 liên có nhân viên của BP.K, BP.QLHT và nhà thầu cùng tham gia ký xác nhận.
 - Tại bãi đổ:
- + Đối với Cảng tổng hợp có bố trí một nhân viên BDA CTH kiểm soát số chuyến ghi chép trên sổ theo dõi.
- + Đối với bãi Thượng Hòa có bố trí một nhân viên BP.QLHT kiểm soát số chuyến ghi chép trên sổ theo dõi.

• Chốt khối lượng hàng ngày và thanh toán:

- Kiểm soát khối lượng hàng ngày: 17h30 hàng ngày BP.K, BP.QLHT, BDA.CTH, nhà thầu đối chiếu, chốt khối lượng vận chuyển.
- Kiểm soát khối lượng thanh toán: 1 lần/ tháng nhà thầu hoàn thiện hồ sơ thanh toán trình BP.QLHT, BP.K kiểm soát số liệu để P.XD chốt khối lượng. B.XDCB chốt giá trị thanh toán.

2.2.3. Kiểm soát khối lượng vận chuyển sau ngày 18/2/2022:

- Công tác kiểm soát khối lượng được thực hiện bởi BP.QLHT thông qua tín hiệu ra vào trong thiết bị giám sát chấm chuyến do B.CNTT lấp đặt tại các cổng ra vào.
- Khi xảy ra trường hợp thiết bị chấm chuyến mất tín hiệu mạng hoặc mất điện, BP.QLHT trực tiếp chấm chuyến trên bảng chấm chuyến.
- 3. Đánh giá thực trạng và rủi ro trong công tác kiểm soát vận chuyển vật liệu xây dựng dư thừa ra ngoài KLH và các công tác liên quan của các bộ phận/nhà thầu:
- HD.21.08-12 "Hướng dẫn chấm chuyển vận chuyển vật liệu xây dựng dư thừa không xuất nhập kho" chưa có quy định cụ thể dẫn đến các thực trạng và rủi ro sau :
- + Chưa có quy định, hướng dẫn việc đo xác suất khi có nghi ngờ hoặc đo định kỳ lại thùng xe để tránh nguy cơ gian lận khối lượng vận chuyển.
- + Các bộ phận tham gia chấm chuyển không độc lập về số liệu, nguy cơ xảy ra gian lận số chuyển vận chuyển.
- Chưa có quy định, cam kết hay thông báo nào về sự sai lệch kích thước thùng xe bao nhiêu % so biên bản đo thùng được các bên xác nhận trước đó thì xử phạt nhà thầu như thế nào, bằng hình thức gì...,nguy cơ xảy ra gian lận kích thước thùng xe trong hồ sơ thanh toán khối lượng vận chuyển.
- Khó kiểm soát việc nhà thầu thực hiện vận chuyển VLXDDT đúng tuyến đường và đổ đúng bãi đã ký kết trong hợp đồng, nguy cơ gian lận về giá trị thanh toán cho từng km vận chuyển.
- Không quy định thời gian vận chuyển tối thiểu từ khi xe ra khỏi điểm bốc xúc đến điểm cuối bãi đổ là bao nhiêu giờ, phút tùy theo cung đường vận chuyển, nguy cơ gian lận trong công tác thanh toán khối lượng cho từng cung đường vận chuyển đã ký kết trong hợp đồng.
- Về nội dung trong các hợp đồng đã ký kết giữa công ty HPDQ và nhà thầu, chưa quy định cụ thể việc xe đăng ký vận chuyển chuyển đổi từ nhà thầu này đến vận chuyển cho nhà thầu khác cần làm thủ tục gì, nếu sai phạm sẽ xử lý như thế nào. Nguy cơ tạo lỗ hồng cho nhà thầu lách luật.
- Sau ngày 18/02/2022 chuyển đổi hình thức chấm chuyến từ viết ticket 3 liên sang chấm chuyến bằng tín hiệu thẻ đã có một số bất cập sau :
 - + Dữ liệu chấm chuyển load về máy chủ đôi khi chậm => Công tác đối chiếu, xác nhận khối lượng cho đơn vị vận chuyển gặp khó khăn.
 - + Dữ liệu camera lưu trữ ngắn hạn (1 tháng) gây khó khăn trong công tác hậu kiểm của các bộ phận liên quan và phòng chức năng.

4. Kết luận nội dung kiểm tra.

- Các BP/NT nghiêm túc chấp hành, phối hợp thực hiện cung cấp hồ sơ, chứng từ, dữ liệu khi ĐTT yêu cầu.
- Trong quá trình thực hiện, kiểm soát công tác vận chuyển vật liệu xây dựng dư thừa ra ngoài KLH một số BP/NT vẫn còn vi phạm một số lỗi như sau:
 - * Bộ phận kho:
- + Chưa kiểm soát chặt công tác viết ticket chấm chuyến dẫn đến sai lệch về thời gian vận chuyển.
 - * Bộ phận quản lý hạ tầng:
- + Chưa kiểm soát chặt việc thay đổi kích thước thùng xe của nhà thầu dẫn đến sai kích thước thùng xe so với các biên bản đã được các bên xác nhận và chênh lệch khối lượng vận chuyển.
 - * Phòng xây dựng:
- + Công tác tính toán, kiểm soát hồ sơ thanh toán khối lượng vận chuyển còn sai lệch về số liệu.
- + Chưa cập nhật kịp thời các biên bản đo kích thước thùng xe mới nhất vào hồ sơ thanh toán khối lượng khi nhà thầu có sự thay đổi về kích thước thùng xe dẫn đến tính toán khối lượng vận chuyển sai lệch.

Trên đây là báo cáo kết quả về chuyên đề kiểm tra công tác kiểm soát vận chuyển vật liệu xây dựng dư thừa ra ngoài khu liên hợp. Đoàn thanh tra xin ý kiến chỉ đạo của TB.KSNB.

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA

Dương Đình Phố'